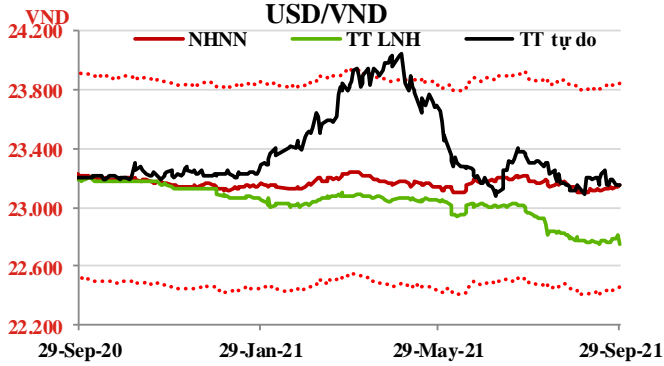


Tin trong nước ngày 29/09

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.155 VND/USD, tăng mạnh 10 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.800 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.755 VND/USD, tiếp tục giảm 06 đồng so với phiên 28/09. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 100 đồng ở chiều mua vào trong khi giữ nguyên ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.100 - 23.150 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/09, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi giảm 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,80%; 2W 0,93 và 1M 1,17%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ không thay đổi ở kỳ hạn 2W, giao dịch tại: ON 0,14; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,83%; 5Y 0,95%; 7Y 1,27%; 10Y 2,14%; 15Y 2,41%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 29/09, KBNN huy động thành công 4.615/8.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 58%). Trong đó, kỳ hạn 5 năm đấu thầu thất bại, kỳ hạn 10 năm huy động được 1.630/2.500 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 2.060/2.500 tỷ đồng, kỳ hạn 20 năm huy động 925/2.000 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn lần lượt tại 2,12%/năm (+0,04%); 2,35%/năm (+0,04%); 2,8%/năm (không đổi).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các chỉ số thị trường biến động giằng co trước sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,1 điểm (-0,01%) xuống 1.339,21 điểm; HNX-Index giảm 1,74 điểm (-0,49%) xuống 354,29 điểm; UPCoM-Index giảm 0,07 điểm (-0,07%) xuống 95,94 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức thấp với tổng giá trị giao dịch đạt trên 20.600 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng gần 533 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, GDP quý 3 năm nay giảm 6,17% so với cùng kỳ năm trước, là mức giảm sâu nhất kể từ khi nước ta tính và công bố GDP quý từ năm 2000 đến nay.** Tính chung 9 tháng năm 2021, GDP chỉ tăng 1,42% so với cùng kỳ năm trước do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh.



Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	0.00	0.14	0.01	3Y	0.83	0.018
1W	0.80	-0.03	0.18	0.01	5Y	0.95	0.020
2W	0.93	-0.01	0.22	0.00	7Y	1.27	0.007
1M	1.17	0.00	0.30	0.01	10Y	2.14	0.026
2M	1.47	-0.01	0.41	0.02	15Y	2.41	0.024
3M	1.58	-0.02	0.51	0.05			
6M	1.83	0.00	0.80	0.01			
9M	2.43	0.01	1.05	0.03			
1Y	2.93	0.03	1.12	0.02			

Nguồn: Reuters

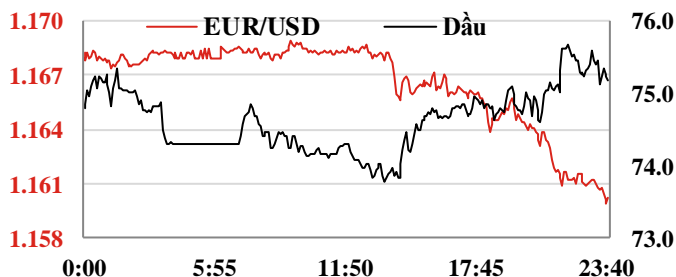
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
29-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
28-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
27-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

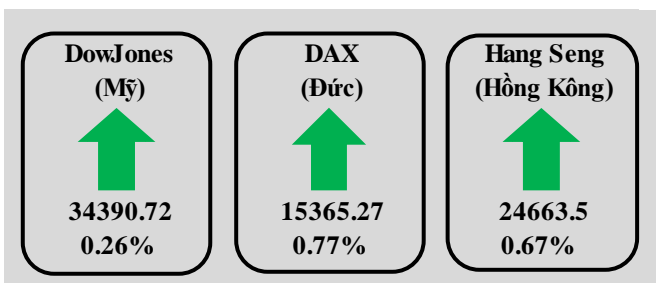
Thị trường TPCP sơ cấp

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	29-Sep-21	5	1000	0	0.00%	0.00%
MOF	29-Sep-21	10	2500	1630	2.12%	0.04%
MOF	29-Sep-21	15	2500	2060	2.35%	0.04%
MOF	29-Sep-21	20	2000	925	2.80%	0.00%
Tổng			8000	4615		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1339.21	354.29	95.94
%/ngày	-0.01%	-0.49%	-0.07%
%/31/12/2020	21.32%	74.4%	28.9%
KLGD (tr.đ.v)	598.50	105.75	61.9
GTGD (tỷ đ)	17235.72	2247.42	1134.52
NDINN mua (tỷ đ)	738.33	8.22	1.36
NDINN bán (tỷ đ)	1251.00	28.56	1.45



	29 Sep 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	94.34	0.61%	0.94%	4.89%
USD/CNY	6.47	0.17%	0.18%	-0.84%
USD/EUR	0.86	0.74%	0.78%	5.33%
USD/JPY	111.96	0.41%	1.99%	8.45%
USD/KRW	1187.11	0.00%	0.45%	9.46%
USD/SGD	1.36	0.22%	0.52%	3.01%
USD/TWD	27.86	0.28%	0.35%	-0.77%
USD/THB	33.95	0.30%	1.49%	13.02%
USD/VND Trung tâm	23155	0.04%	0.10%	0.10%
USD/VND LNH	22755	-0.03%	-0.03%	-1.44%
USD/VND tự do	23100	0.43%	0.65%	-0.86%
Vàng	1726.11	-0.44%	-2.36%	-8.98%
Dầu	74.83	-0.61%	3.60%	54.23%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0703	-0.0014		
SW	0.0725	0.0006		
1M	0.0824	-0.0018	0.2657	0.0000
2M	0.1103	0.0000		
3M	0.1309	-0.0006	0.4292	0.0000
6M	0.1574	-0.0005	0.5911	0.0000
1Y	0.2406	0.0021	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 28/09/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	02/11/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	28/10/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	04/11/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/10/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	05/10/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ tăng vọt trong tháng 8.** Hiệp hội Môi giới nhà Quốc gia tại Mỹ (NAR) cho biết doanh số nhà chờ bán tại nước này trong tháng 8 tăng 8,1% m/m sau khi giảm 2,0% ở tháng trước đó, vượt mạnh so với mức tăng 1,1% theo dự báo của các chuyên gia. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm 2020, doanh số của tháng 8 vẫn thấp hơn khoảng 8,3%. Theo khảo sát của NAR, nhiều người dân Mỹ muốn mua nhà hơn trong bối cảnh giá bất động sản tại quốc gia này có dấu hiệu tăng trở lại. Mặc dù vậy, tốc độ tăng giá nhà đang nhanh gấp khoảng 3 lần so với mức độ tăng thu nhập của người dân. Nhiều khả năng nhu cầu mua nhà sẽ chững lại kể từ đầu năm 2022.
- Chỉ số giá nhập khẩu tại nước Đức kéo dài đà tăng.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết chỉ số giá nhập khẩu của nước này tăng 1,4% m/m trong tháng 8 vừa qua, nối tiếp đà tăng 2,2% của tháng trước đó và vượt qua mức tăng 0,8% theo dự báo. Đây là tháng tăng thứ 16 liên tiếp của chỉ báo trên. So với cùng kỳ năm 2020, chỉ số giá nhập khẩu trong tháng 8 đã tăng tới 16,5%. Ở chiều ngược lại, chỉ số giá xuất khẩu của nước Đức tăng 0,7% m/m trong tháng 8 và chỉ tăng 7,2% so với cùng kỳ 2020. Nhiều ý kiến cảnh báo giá nhập khẩu có thể tiếp tục tăng mạnh trong những tháng cuối năm 2021 và đầu 2022, khiến cho lĩnh vực sản xuất của nước Đức gặp nhiều khó khăn.
- Đảng cầm quyền tại Nhật Bản có Chủ tịch mới.** Cụ thể trong cuộc bỏ phiếu ngày hôm qua, ông Fumio Kishida và ông Taro Kono lần lượt dành được 256 và 255 tại Đảng LDP cầm quyền Nhật Bản. Điều này khiến Đảng trên phải bỏ phiếu một lần nữa. Ở vòng bỏ phiếu thứ hai, ông Kishida nhận được 257 phiếu và ông Kono chỉ nhận được 170 phiếu. Do đó, ông Kishida chính thức trở thành lãnh đạo tiếp theo của Đảng LDP, thay thế Thủ tướng Suga Yoshihide. Theo dự kiến, Quốc hội Nhật Bản sẽ tổ chức phiên họp vào ngày 04/10 để bầu ra Thủ tướng mới. Ông Kishida cũng gần như chắc chắn trở thành Thủ tướng thứ 100 của Nhật Bản do đảng cầm quyền đang chiếm đa số ghế tại Hạ viện nước này.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
29-09	13:00	*	Chỉ số giá nhập khẩu Đức mm T8	1.4	0.8	2.2
29-09	21:00	**	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T8	8.1	1.1	-2.0
30-09	8:00	**	PMI lĩnh vực sản xuất Trung Quốc T9		50.0	50.1
30-09	13:00	*	GDP chính thức Anh qq Q2		4.8	4.8
30-09	All day	*	CPI sơ bộ Đức mm T9		0.1	0.0
30-09	16:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp Eurozone T8		7.5	7.6
30-09	19:30	**	GDP chính thức Mỹ qq Q2		6.6	6.6
30-09	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w		333K	351K

VN-INDEX

Daily .VNI

7/4/2021 - 19/10/2021 (HAN)



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1339,21 điểm. VN-Index vẫn tiếp tục diễn biến trong xu hướng tích lũy, dự báo có khả năng dao động nhẹ quanh mốc tham chiếu trong vài phiên kế tiếp.

Nguỡng hỗ trợ: 1.320 – 1.300

Nguỡng kháng cự: 1.360 – 1.380

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn